

**ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ,  
THỰC HIỆN MỘT BUỚC HIỆN ĐẠI HÓA NGÀNH  
TỪ NAY ĐẾN NĂM 2000**

**GSTS. Nguyễn Đức Ngữ,**

*Bí thư Ban Cán sự Đảng,*

*Tổng cục trưởng Tổng cục KTTV*

Hội nghị lần thứ bảy BCH Trung ương Đảng khóa VII vừa ra Nghị quyết về phát triển công nghiệp, công nghệ đến năm 2000, theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và xây dựng giai cấp công nhân trong giai đoạn mới. Nghị quyết T.U VII có tầm quan trọng lớn lao, chỉ rõ quan điểm, mục tiêu và chủ trương phát triển công nghiệp, khoa học và công nghệ nhằm đẩy tới một bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, là cơ sở để đẩy mạnh hơn nữa quá trình củng cố và phát triển Ngành KTTV mà Tổng cục đã và đang thực hiện trong hơn 2 năm qua theo Chỉ thị số 249 CT/HDBT ngày 9-8-1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (Nay là Thủ tướng Chính phủ) về tăng cường công tác KTTV.

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH**

Trong những năm cuối cùng của thập kỷ 80, cùng với những khó khăn chung của cả nước, Ngành ta ở trong tình trạng hết sức khó khăn, đặc biệt là mạng lưới điều tra cơ bản trải qua nhiều năm hoạt động bị xuống cấp nghiêm trọng, mặt khác lại lạc hậu nhiều mặt so với khu vực, máy móc, trang bị kỹ thuật quan trắc, do đặc thiếu triền miên, nhiều máy móc được trang bị từ mấy chục năm về trước đã hỏng nhưng không có điều kiện thay thế, thậm chí cũng không được kiểm định, nhiều hạng mục quan trắc bị giảm, quy trình, quy phạm kỹ thuật không được chấp hành nghiêm chỉnh, đời sống CNVC trong ngành, nhất là quan trắc viên ở các trạm xa xôi, hẻo lánh quá khó khăn, dẫn đến chất lượng số liệu giảm sút, không đáp ứng yêu cầu, ảnh hưởng đến chất lượng dự báo và phục vụ của Ngành.

Nghị quyết Đại hội lần thứ VII của Đảng như một luồng gió mới đưa không khí trong lành nuôi dưỡng cơ thể và cùng với Chỉ thị số 249 của Chủ tịch HDBT đã chỉ ra phương hướng và nội dung đổi mới, tạo cơ sở và điều kiện để Ngành ta củng cố và phát triển.

Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, sau hơn 2 năm thực hiện đề án

"Nâng cao năng lực và hiệu quả phục vụ kinh tế - xã hội của Ngành" theo NQ Đại hội VII và Chỉ thị 249, tuy thời gian còn rất ngắn, song với sự nỗ lực của toàn Ngành, chúng ta đã thu được những kết quả đáng mừng và rất đáng trân trọng, tạo ra sự chuyển biến bước đầu trên tất cả các mặt hoạt động của Ngành:

1. Đã ngăn chặn được tình trạng xuống cấp trong công tác ĐTCB cả về nhà trạm, công trình đo đạc, quan trắc, máy móc, vật tư kỹ thuật, mặt khác đã bước đầu loại bỏ được một số chủng loại thiết bị lạc hậu, áp dụng kỹ thuật tiến bộ về phương pháp và công nghệ đo đạc hiện đại đối với một số khâu quan trọng, cấp thiết, tạo cơ sở để tiếp tục mở rộng và phát triển theo hướng hiện đại hóa.
2. Đã ban hành một số quy trình, quy phạm mới về kỹ thuật và thanh tra Trạm, công tác kiểm định máy được tăng cường một bước. Những tiến bộ trên đây tạo cơ sở để nâng cao chất lượng số liệu điều tra cơ bản.
3. Hệ thống thông tin chuyên ngành đã được tăng cường trước hết đối với các trạm phát báo quốc tế và trong nước; 2 kênh thông tin viễn thông vệ tinh Hà Nội - Băng - cốc, Hà Nội - Bắc Kinh được thiết lập vào lúc kênh Hà Nội - Matxcova có nhiều khó khăn, đã phát huy hiệu quả thiết thực trong công tác dự báo KTTV.
4. Triển khai và áp dụng vào nghiệp vụ một số kỹ thuật tiến bộ trong công tác thông tin, dự báo, chỉnh lý số liệu, trên cơ sở khai thác và sử dụng máy tính, tạo điều kiện để nâng cao chất lượng dự báo và phục vụ khí tượng thủy văn.
5. Tăng cường một số trang thiết bị và phương tiện kỹ thuật cho công tác nghiên cứu, thí nghiệm và điều tra khảo sát ở trung ương và địa phương, tạo điều kiện để thúc đẩy và nâng cao chất lượng các kết quả nghiên cứu khoa học.
6. Quan hệ quốc tế được mở rộng và tăng cường, trước hết trong khuôn khổ của Tổ chức Khí tượng thế giới (WMO) thông qua việc tham gia hầu hết các Ban Kỹ thuật, Chương trình hợp tác tự nguyện và các Chương trình nghiên cứu của WMO. Duy trì và phát triển hợp tác với các nước LB Nga, Trung Quốc, Pháp, Ô-xtrây-li-a, New Zealand, Hà Lan, Anh, Ấn Độ v.v. và các tổ chức quốc tế nhất là UNEP, UNDP, UNESCO, UBLT sông Mêkông..., qua đó đã tranh thủ được sự giúp đỡ về kỹ thuật và tài chính, trang bị máy móc, chuyển giao công nghệ, trao đổi thông tin và đặc biệt là trao đổi và đào tạo cán bộ KHKT.
7. Thực hiện một bước quan trọng về đổi mới tổ chức và cơ chế quản lý trong Ngành phù hợp với đặc điểm hoạt động của Tổng cục và đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Đó là bước đầu thực hiện khu vực hóa trong công tác điều tra cơ bản và phục vụ về KTTV bằng việc thành lập các Đài KTTV khu vực thay thế các Đài KTTV tỉnh, thành phố, tạo điều kiện để tập trung và nâng cao hiệu quả đầu tư, xây dựng và phát triển ngành theo hướng hiện đại hóa và hòa nhập với thế giới. Xây dựng và ban hành một số chính sách, chế độ trong

Ngành (hệ thống ngạch công chức, hệ thống thang bảng lương, chế độ đặc thù đối với quan trắc viên miền núi, hải đảo v.v.) và định mức tiêu chuẩn kỹ thuật trong điều tra cơ bản, tiêu chuẩn nghiệp vụ công chức, viên chức, cán bộ quản lý trong Ngành. Xây dựng các văn bản pháp quy về quản lý nhà nước ngành KTTV và quy chế công tác, quy chế văn thư lưu trữ. Mở nhiều lớp đào tạo lại về nghiệp vụ chuyên môn, cử nhiều cán bộ đi dự các khóa đào tạo về quản lý nhà nước, tăng cường đội ngũ cán bộ quản lý nhất là cán bộ trẻ.

Những kết quả đạt được trên đây chỉ là bước đầu, chúng ta còn nhiều khó khăn, tồn tại và so với yêu cầu đặt ra của sự nghiệp đổi mới nhằm thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hãy còn một khoảng cách khá xa. Đó là:

1. Chưa có đủ khả năng để thay đồng loạt những máy cũ, quá thời hạn sử dụng, những máy lạc hậu và không đảm bảo độ chính xác cần thiết cũng như thiếu máy dự trữ ở trạm, năng lực kiểm định máy còn hạn chế, nên chưa bảo đảm đúng quy phạm kỹ thuật về tiêu chuẩn, đo lường trong Ngành.
2. Các chủng loại máy đo tự động (cả tự báo, tự ghi) rất cần thiết cho việc theo dõi liên tục diễn biến của thời tiết, thủy văn, đặc biệt là cho công tác cảnh báo thiên tai nhất là ở vùng núi, ven biển và trên biển còn rất ít. Mạng ra-đa thời tiết chưa hoàn chỉnh (còn thiếu ở các khu vực Trung Bộ, Nam Bộ, Tây Nguyên và vùng núi phía Bắc), chưa có trạm thu số liệu vệ tinh độ phân giải cao đủ để thu được các thông tin khí tượng đa dạng hơn, các hệ thống thời tiết có quy mô nhỏ hơn từ các vệ tinh địa tĩnh và vệ tinh quỹ đạo cực. Trong khi đó, một số máy móc, thiết bị hiện đại đã được trang bị chưa được khai thác, sử dụng kịp thời và có hiệu quả.
3. Mạng thông tin chuyên ngành (nội địa và quốc tế) còn rất hạn chế và chưa hoàn chỉnh, thông tin nội địa hiện nay chủ yếu là điện thoại và vô tuyến, chưa có mạng thông tin vệ tinh giữa Trung tâm quốc gia dự báo KTTV với các trung tâm khu vực, các kênh thông tin vệ tinh viễn thông Hà Nội - Matxcơva, Hà Nội - Bắc Kinh, Hà Nội - Bang-cốc đều có tốc độ thấp (75 bauds), không đáp ứng được yêu cầu thu thập và trao đổi thông tin quốc tế và khu vực, đặc biệt là đối với yêu cầu xây dựng và phát triển phương pháp dự báo thời tiết số trị ở nước ta.
4. Cơ sở kiểm định, sửa chữa, phục hồi và sản xuất máy KTTV và hệ thống tiêu chuẩn, đo lường chất lượng còn yếu kém và phân tán.
5. Thiếu một hệ thống máy tính điện tử đủ mạnh để đảm bảo yêu cầu phát triển các phương pháp và công nghệ mới trong lĩnh vực thông tin, dự báo, xử lý, tính toán, lưu trữ và cung cấp số liệu, phục vụ các yêu cầu trong nước và trao đổi quốc tế.
6. Đội ngũ cán bộ KHKT tuy phần lớn được đào tạo tốt về cơ bản, có đủ khả năng tiếp thu phương pháp và công nghệ mới, song số cán bộ giỏi, đầu dàn trong từng lĩnh vực chuyên môn còn rất ít. Ý thức tự lực, tự cường, vươn lên

làm chủ khoa học kỹ thuật của không ít cán bộ còn yếu, thói quen bao cấp còn nặng nề, tác phong công tác chưa đổi mới để phù hợp với yêu cầu đổi mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

## II. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2000

Dề án tổng quát thực hiện Chỉ thị số 249/HDBT đã xác định mục tiêu đến năm 2000 là "Củng cố và phát triển Ngành đạt trình độ của các nước phát triển trong khu vực, phát huy hiệu quả phục vụ kinh tế - xã hội của Ngành". Căn cứ vào mục tiêu và quan điểm phát triển công nghiệp, công nghệ theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã được Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương Đảng đề ra và tình hình thực hiện đề án 249 trong hơn 2 năm qua của Ngành, chúng ta có thể cụ thể hóa thêm mục tiêu nói trên là "*thực hiện một bước hiện đại hóa Ngành trên cơ sở đẩy mạnh phát triển khoa học - công nghệ, đạt trình độ phát triển tiên tiến trong khu vực nhằm nâng cao năng lực, chất lượng và hiệu quả phục vụ của Ngành đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*". Chúng ta có những thuận lợi cơ bản là tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của đất nước sau những năm thực hiện đổi mới đã thu được những kết quả quan trọng, đất nước đang trong quá trình phát triển và ổn định; được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Đảng và Nhà nước đối với Ngành; đội ngũ cán bộ, đảng viên, CNVC trong Ngành được đào tạo tốt về cơ bản, có bản lĩnh chính trị tốt, yêu ngành, yêu nghề, trong những năm gần đây được tiếp xúc nhiều hơn với kiến thức và KHCN mới, hiện đại, có đủ khả năng tiếp thu sử dụng và phát triển các phương pháp và công nghệ tiên tiến. Việc thực hiện có kết quả của Nghị quyết Đại hội VII của Đảng và Chỉ thị 249 của Chính phủ trong Ngành trong những năm qua là bước chuẩn bị, tạo cơ sở và điều kiện để chúng ta tiếp tục phát triển nhanh hơn theo phương hướng và mục tiêu đã đề ra.

Phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu để thực hiện mục tiêu nói trên là tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh thực hiện 5 Chương trình của đề án 249, coi Chương trình phát triển khoa học - công nghệ là then chốt, khoa học - công nghệ là nền tảng của công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Chương trình phát triển khoa học - công nghệ phải xác định được định hướng chiến lược phát triển Ngành đến năm 2000 và những năm tiếp theo, đưa ra phương hướng phát triển khoa học - công nghệ, chính sách và biện pháp xây dựng và phát triển tiềm lực khoa học - công nghệ của Ngành theo chủ trương, đường lối của Đảng, phù hợp với tình hình và đặc điểm của Ngành và đáp ứng yêu cầu mục tiêu đề ra. Trong tình hình phát triển khoa học - công nghệ về KTTV trên thế giới hiện nay và khả năng tăng cường và mở rộng hợp tác quốc tế của Ngành, để khắc phục nguy cơ tụt hậu xa hơn, chúng ta cần đi nhanh hơn, có lĩnh vực phải đón trước, có khâu cần đi thẳng vào hiện đại để tạo ra động lực thúc đẩy các khâu khác phát triển hoặc nhanh chóng nâng cao chất lượng phục vụ của Ngành. Vì vậy, phương hướng chủ yếu là nghiên cứu ứng

dụng, áp dụng các phương pháp và công nghệ mới, công nghệ tiến bộ thông qua việc chuyển giao và tiếp thu công nghệ. Mặt khác cần chú trọng khả năng sáng tạo, cải tiến và đổi mới công nghệ trong Ngành. Đi đôi với việc đẩy mạnh phát triển khoa học - công nghệ, cần phát huy mạnh mẽ nguồn lực con người trong Ngành. Chương trình cung cấp, đổi mới tổ chức, cơ chế quản lý và thực hiện chiến lược con người trong Ngành phải được coi là Chương trình cơ bản, bảo đảm sự ổn định và phát huy hiệu quả hoạt động của bộ máy tổ chức và năng lực trí tuệ của đội ngũ cán bộ trong Ngành, đồng thời chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho những năm xa hơn (khoảng 10 - 15 năm sau).

Để thực hiện phương hướng, nhiệm vụ nêu trên, chúng ta cần làm tốt một số công việc chủ yếu sau đây:

1. Sắp xếp và ổn định tổ chức theo Nghị định 62 - CP ngày 11-7-1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Tổng cục KTTV. Trên cơ sở đó bố trí sắp xếp lại lực lượng cán bộ, nhất là đổi mới các đơn vị nghiên cứu, triển khai, tiến hành quy hoạch cán bộ và xây dựng kế hoạch đào tạo và đào tạo lại, chú trọng đào tạo cán bộ đầu dàn, cán bộ quản lý, thực hiện việc trẻ hóa cán bộ để đáp ứng yêu cầu hiện nay và chuẩn bị cho khoảng 10 - 15 năm tới nhằm bảo đảm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của Ngành trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Triển khai việc nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy của Ban chấp hành Trung ương Đảng và xây dựng chương trình, đề án thực hiện Nghị quyết, gắn với việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 249 của Chính phủ về tăng cường công tác khí tượng thủy văn trong giai đoạn từ nay đến năm 2000.

3. Tiến hành xây dựng kế hoạch 5 năm 1996 - 2000 theo những mục tiêu và phương hướng phát triển Ngành đã được xác định, đồng thời đề ra bước đi và biện pháp thích hợp. Cần tăng cường và tập trung đầu tư cho những lĩnh vực công tác chủ yếu sau đây:

- Củng cố và hoàn thiện mạng lưới điều tra cơ bản trên cả 3 mặt: công trình quan trắc, đo đạc, nhà trạm, máy móc, thiết bị, quy trình, quy phạm kỹ thuật theo hướng kết hợp các phương pháp truyền thống với các phương pháp tiên tiến, hiện đại có chọn lọc nhằm bảo đảm thu thập đầy đủ và chính xác các số liệu điều tra cơ bản cần thiết, đáp ứng yêu cầu cảnh báo, dự báo khí tượng thủy văn, phục vụ phòng chống thiên tai, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, khai thác hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Tăng cường hệ thống thông tin chuyên ngành theo hướng hiện đại hóa, bao gồm mạng thông tin nội địa giữa Trung tâm quốc gia dự báo KTTV với các Trung tâm dự báo miền, khu vực và trạm ở trong nước và hệ thống thông tin viễn thông quốc tế (Hà Nội - Bắc Kinh, Hà Nội - Matxcova, Hà Nội - Băng-cốc).

- Tăng cường hệ thống máy tính, tin học để mạnh gắn với việc xây dựng Trung tâm tư liệu KTTV để đáp ứng yêu cầu thu thập, xử lý, tính toán, lưu

trữ và khai thác thông tin, tư liệu, nghiên cứu khoa học, xây dựng và phát triển các phương pháp dự báo thời tiết số trị, dự báo thời tiết hạn cực ngắn và hạn dài, phục vụ yêu cầu của các ngành kinh tế - xã hội và các hoạt động nghiệp vụ của Ngành.

- Xây dựng hệ thống thu số liệu vệ tinh đa phổ độ phân giải cao tại Hà Nội nhằm thu nhập và khai thác triệt để các thông tin từ vệ tinh địa tĩnh và vệ tinh quỹ đạo cực, đáp ứng yêu cầu theo dõi từ xa diễn biến thời tiết trên phạm vi rộng và dự báo thời tiết, nhất là dự báo thiên tai như bão, áp thấp nhiệt đới, gió mùa và các hệ thống thời tiết có quy mô nhỏ hơn như tố, lốc, vòi rồng...

- Hoàn thiện việc trang bị mạng ra-đa thời tiết để theo dõi bão, áp thấp nhiệt đới và các hiện tượng thời tiết nguy hiểm khác như lũ, lụt, dông, tố, mưa đá v.v. đối với toàn bộ dải ven biển và vùng núi.

- Đẩy mạnh và tăng cường công tác điều tra cơ bản và nghiên cứu khí tượng thủy văn biển, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế biển và góp phần bảo vệ chủ quyền và lợi ích quốc gia trên biển và các đảo.

- Phát triển các nghiên cứu ứng dụng gắn với những nhiệm vụ trọng tâm, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường và những nghiên cứu đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực, chất lượng và đa dạng hóa các sản phẩm phục vụ của Ngành. Tăng cường trang thiết bị cần thiết cho các cơ sở nghiên cứu khoa học của Tổng cục.

- Củng cố, xây dựng và hoàn thiện cơ sở đo lường, tiêu chuẩn, chất lượng và kiểm định máy KTTV. Liên kết với các ngành, các cơ quan nghiên cứu và các Trường Đại học trong việc nghiên cứu sản xuất máy, phương tiện, vật tư kỹ thuật KTTV đối với những chủng loại mà nước ta có lợi thế và có điều kiện.

4. Tiếp tục tăng cường và mở rộng hợp tác quốc tế nhằm tranh thủ tiếp thu các phương pháp và công nghệ mới, đổi mới trang thiết bị máy móc và phương tiện kỹ thuật, khai thác tối đa nguồn vốn viện trợ từ bên ngoài, trao đổi kinh nghiệm và đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật.

5. Tiếp tục thực hiện việc cải tiến và đổi mới cơ chế quản lý, cải tiến các thủ tục hành chính, tác phong công tác cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành, khai thác có hiệu quả các nguồn đầu tư, triệt để thực hành tiết kiệm (kể cả tiết kiệm thời gian, nhân lực), chống lãng phí, thất thoát, chống tham nhũng, buôn lậu và các hiện tượng tiêu cực khác.

Nhiệm vụ của Tổng cục trong những năm tới rất nặng nề, đòi hỏi toàn thể cán bộ, đảng viên, CNVC phấn đấu vươn lên mạnh mẽ hơn nữa, vượt qua những thách thức và khó khăn, khai thác những thời cơ và thuận lợi để di chuyển nhanh hơn nữa, khắc phục cho được nguyên cơ tụt hậu xa hơn nhằm đạt được những mục tiêu đã đề ra. Vì vậy, nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng, tăng cường giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, nâng cao chất lượng đảng viên và

năng lực lãnh đạo của Đảng có ý nghĩa quyết định đối với việc thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ đã đề ra.

Cần làm cho mỗi cán bộ, đảng viên, CNVC trong Ngành nhất là đội ngũ cán bộ KHKT trẻ tuổi nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, xây dựng hoài bão, vươn lên nắm vững và làm chủ khoa học, công nghệ, sẵn sàng tiếp thu, ứng dụng và phát triển công nghệ mới, tiên tiến, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và phát triển Ngành ngang tầm thời đại.

Trong thời gian qua, Tổng cục KTTV đã thường xuyên nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Đảng và Nhà nước. Thay mặt Ban Cán sự Đảng và Tổng cục KTTV, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành về sự quan tâm giúp đỡ và chỉ đạo đó.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, được soi sáng bởi Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy BCH Trung ương Đảng và các Nghị quyết khác của Đảng, sự quan tâm của Nhà nước, sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, đảng viên, CNVC trong toàn ngành, những mục tiêu và phương hướng nhiệm vụ của Tổng cục trong giai đoạn đẩy tới một bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước sẽ được thực hiện thắng lợi.